TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11 /2021/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Lặc, ngày 26 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 276/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020. Về việc " Ly hôn ". Giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị L, sinh năm 1993
Địa chỉ: Làng M, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Kiều Xuân K, sinh năm 1992
Địa chỉ: Đội 3, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị L và anh Kiều Xuân K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Hà Thị L và anh Kiều Xuân K có 01 con chung là Kiều Xuân C, sinh ngày 25/5/2013. Khi ly hôn anh Kiều Xuân K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Kiều Xuân C; chị Hà Thị L cấp dưỡng nuôi con chung thực hiện định kỳ hằng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng

(Một triệu đồng) kể từ tháng 02 năm 2021 cho đến khi cháu C thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Hà Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Hà Thị L và anh Kiều Xuân K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Hà Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số: AA/2019/0011653 ngày 16/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Chị L đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã P;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Sơn